**MỘT VÀI ĐIỂM MỚI Ở BỘ MÔN NGỮ VĂN Ở CHƯƠNG TRÌNH THPT 2018**

Ngữ văn là môn học thuộc lĩnh vực Giáo dục ngôn ngữ và văn học, được học từ lớp 1 đến lớp 12. Ở cấp tiểu học, môn học này có tên là Tiếng Việt; ở cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông có tên là Ngữ văn. Ngữ văn là môn học mang tính công cụ và tính thẩm mĩ - nhân văn; giúp học sinh có phương tiện giao tiếp, làm cơ sở để học tập tất cả các môn học và hoạt động giáo dục khác trong nhà trường; đồng thời cũng là công cụ quan trọng để giáo dục học sinh những giá trị cao đẹp về văn hóa, văn học và ngôn ngữ dân tộc; phát triển ở học sinh những cảm xúc lành mạnh, tình cảm nhân văn, lối sống nhân ái, vị tha,...

1. ****Chương trình được xây dựng xuất phát từ các năng lực, phẩm chất cần có của người học****  
     
    Nội dung cốt lõi của [môn học](http://giaoduc.net.vn/GDVN/Tai-sao-Hoat-dong-trai-nghiem-giao-duc-pho-thong-dang-lay-lat-post183071.gd) này sẽ bao gồm các mạch kiến thức và kỹ năng cơ bản, thiết yếu về văn học và tiếng Việt, đáp ứng các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh ở từng cấp học.

[Chương trình Ngữ văn](http://giaoduc.net.vn/GDVN/Nhung-yeu-cau-moi-doi-voi-mon-Ngu-van-lieu-co-thanh-hien-thuc-post183016.gd)mới sẽ lấy các kỹ năng giao tiếp (đọc, viết, nói và nghe) làm trục chính xuyên suốt cả ba cấp học nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình theo định hướng năng lực và bảo đảm tính chỉnh thể, sự nhất quán liên tục trong tất cả các cấp/lớp.

Hệ thống kiến thức phổ thông cơ bản, nền tảng về văn học và tiếng Việt được tích hợp vào hoạt động dạy đọc, viết, nói và nghe.

Chương trình được xây dựng theo [hướng mở](http://giaoduc.net.vn/GDVN/Mung-vui-va-lo-lang-truoc-ngay-cong-bo-chuong-trinh-mon-hoc-moi-post183031.gd); không quy định chi tiết về nội dung dạy học và các văn bản cụ thể mà chỉ quy định những yêu cầu cần đạt về đọc, viết, nói và nghe cho mỗi lớp.

Quy định một số kiến thức cơ bản, cốt lõi về văn học, tiếng Việt và một số văn bản quan trọng của văn học dân tộc là nội dung thống nhất bắt buộc đối với học sinh toàn quốc.

Qua những văn bản ngôn từ, đặc biệt là các văn bản văn học đặc sắc, môn Ngữ văn hướng tới cho học sinh cơ hội khám phá bản thân và thế giới xung quanh, thấu hiểu con người, biết đồng cảm, sẻ chia, có cá tính và đời sống tâm hồn phong phú, có quan niệm sống và ứng xử nhân văn. Bồi dưỡng cho học sinh tình yêu đối với tiếng Việt và văn học, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc, góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị văn hoá Việt Nam.

Ngoài các năng lực chung, chương trình môn Ngữ văn tập trung giúp học sinh phát triển [năng lực giao tiếp](http://giaoduc.net.vn/GDVN/Hai-nam-toi-la-co-hoi-va-thach-thuc-cua-cac-thay-co-day-mon-Ngu-Van-post180344.gd) và năng lực thẩm mỹ;Cung cấp hệ thống kiến thức phổ thông nền tảng về văn học và tiếng Việt để góp phần phát triển vốn học vấn căn bản của một người có văn hoá; hình thành và phát triển con người nhân văn, biết tiếp nhận, cảm thụ, thưởng thức, đánh giá các sản phẩm ngôn từ và các giá trị cao đẹp trong cuộc sống.

Điểm khác biệt nhất so với các chương trình trước đây là chương trình Ngữ văn lần này được xây dựng xuất phát từ các phẩm chất và năng lực cần có của người học để lựa chọn nội dung dạy học.

Các yêu cầu cần đạt của mỗi lớp tập trung vào 4 kỹ năng lớn: Đọc, Viết, Nói và Nghe.

+ Đọc bao gồm yêu cầu đọc đúng và đọc hiểu. Yêu cầu về đọc hiểu bao gồm các yêu cầu hiểu văn bản (trong đó có cả đọc thẩm mỹ, cảm thụ, thưởng thức và đánh giá) và hiểu chính mình (người đọc).

+Viết không chỉ yêu cầu học sinh biết viết chữ, viết câu, viết đoạn mà còn tạo ra được các kiểu loại văn bản, trước hết là các kiểu loại văn bản thông dụng, sau đó là một số kiểu loại văn bản phức tạp hơn.

+Nói và nghe căn cứ vào nội dung của đọc và viết để luyện tập cho học sinh trình bày, nói và nghe tự tin, có hiệu quả; từ nói đúng đến nói hay.

Từ các yêu cầu trên, chương trình nêu lên các nội dung dạy học, bao gồm kiến thức về tiếng Việt, văn học và ngữ liệu văn bản.  
 Do yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực nên chương trình nhấn mạnh việc chú ý chú ý hình thành cho học sinh cách học, tự học, từ phương pháp tiếp cận, phương pháp đọc hiểu đến cách thức tạo lập văn bản và nghe-nói;Thực hành, luyện tập và vận dụng nhiều kiểu loại văn bản khác nhau để sau khi rời nhà trường các em có thể tiếp tục học suốt đời và có khả năng giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

1. ****Giáo viên là người tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh****

Nhiệm vụ của giáo viên là tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh; hướng dẫn, giám sát và hỗ trợ học sinh để các em từng bước hình thành và phát triển các phẩm chất và năng lực mà chương trình giáo dục mong đợi. Giáo viên cần khơi gợi, vận dụng kinh nghiệm và vốn hiểu biết đã có của học sinh về vấn đề đang học, từ đó tổ chức cho các em tìm hiểu, khám phá để tự mình bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện những hiểu biết ấy.

Giáo viên sẽ khuyến khích học sinh trao đổi và tranh luận, đặt câu hỏi cho mình và cho người khác khi đọc, viết, nói và nghe. Bên cạnh việc phát huy tính tích cực của người học, giáo viên cần chú ý tính chuẩn mực của người thầy cả trong tri thức và kỹ năng sư phạm.

Đa dạng hoá các phương pháp, hình thức tổ chức và phương tiện dạy học; tránh máy móc rập khuôn, không tuyệt đối hoá một phương pháp trong dạy đọc, viết hay nói và nghe mà biết vận dụng các phương pháp linh hoạt, phù hợp; mở rộng không gian dạy học và các hình thức học tập.

1. ****Học sinh được bộc lộ những suy nghĩ của mình****

Việc đánh giá các năng lực chung và năng lực đặc thù của [môn Ngữ văn](http://giaoduc.net.vn/GDVN/Nhung-yeu-cau-moi-doi-voi-mon-Ngu-van-lieu-co-thanh-hien-thuc-post183016.gd) cần kết hợp cả định tính và định lượng, thông qua các bài kiểm tra (đọc, viết, nói, nghe), bài tập nghiên cứu với nhiều hình thức và mức độ khác nhau, dựa trên yêu cầu cần đạt về năng lực đối với mỗi cấp lớp.

Cần xây dựng câu hỏi, bài tập một cách rõ ràng, dễ đo lường; các đề thi, kiểm tra quan trọng (cuối kỳ, cuối cấp) cần yêu cầu học sinh vận dụng, thực hành với tình huống và ngữ liệu mới khơi gợi để hóc sinh bộc lộ suy nghĩ của mình.

1. **Đổi mới phương thức kiểm tra và đánh giá.**

Nhà trường được khuyến khích, chủ động, linh hoạt sử dụng các hình thức đánh giá như đánh giá thông qua bài kiểm tra viết, thực hành nghe và nói, dự án học tập, báo cáo nghiên cứu. Có thể dùng hình thức kiểm tra trên giấy hoặc máy tính.

Phân chia tỉ lệ điểm giữa các kĩ năng: Chương trình GDPT môn Ngữ văn ở cấp THPT thời lượng dành cho kĩ năng đọc chiếm 60%, kĩ năng viết chiếm 25%, còn lại là thời lượng dành cho kĩ năng nói- nghe và lời lượng kiểm tra đánh giá. Khi xây dựng ma trận đề kiểm tra định kì môn Ngữ văn lớp 10, có thể dành tỉ lệ điểm cho kĩ năng đọc là 60% và kĩ năng viết 40%(Nếu trong đề kiểm tra định kì không kiểm tra kĩ năng nói và nghe).

Việc lựa chọn ngữ liệu: cần “tránh dùng lại văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu xây dựng các đề kiểm tra đọc hiểu và viết để đánh giá chính xác năng lực học sinh, khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn”( Trích công văn 3175). Tránh dùng lại các văn bản ngữ liệu đã học để đánh giá được chính xác khả năng đọc hiểu và phân tích, cảm thụ tác phẩm văn học”( Trích mục VII.4 Chương trình GDPT môn Ngữ Văn)

Có thể lựa chọn hai hình thức xây dựng đề kiểm tra viết gồm:

+ Hình thức tự luận

+ Kết hợp hình thức trắc nghiệm khách quan và tự luận và tạo lập văn bản.

Dù đánh giá theo hình thức nào cũng phải bảo đảm nguyên tắc học sinh được bộc lộ, thể hiện phẩm chất, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ và những suy nghĩ của chính các em, không vay mượn, sao chép; khuyến khích các bài viết có cá tính và sáng tạo.

Tóm lại, quá trình chuyển đổi từ giáo dục truyền thụ kiến thức của chương trình năm 2000 sang chú trọng kết hợp truyền thụ kiến thức và giáo dục kỹ năng của chương trình năm 2006 rồi đến chú trọng hình thành trục kết nối kiến thức-kỹ năng-phẩm chất-năng lực của chương trình năm 2018 cũng là quá trình thay đổi phương pháp dạy học Ngữ văn trong nhà trường, từ phân tích tác phẩm sang đọc hiểu văn bản đến dạy học lấy người học làm trung tâm. Nếu phương pháp giảng văn theo lối phân tích tác phẩm đề cao đặc biệt vai trò của người thầy, những ý kiến, quan điểm và cách cắt nghĩa tác phẩm của thầy luôn được xem là chân lý thì phương pháp dạy học theo lối đọc hiểu văn bản đã chú trọng hơn vai trò của sự đọc, trao cho người học không gian của sự tự do trong hoạt động đọc hiểu văn bản. Phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm đã tiến thêm một bước nữa trong việc giãn nới không gian tự do trên hành trình đến với tri thức. Với phương pháp này, trung tâm của hoạt động chiếm lĩnh tri thức trong lớp học không còn là người thầy (trung tâm duy nhất) mà là học sinh (đa trung tâm); người thầy không còn là người thuyết giảng chân lý, mà là người tổ chức cho học sinh tự mình chiếm lĩnh tri thức; và quan trọng hơn là giúp học sinh biết tôn trọng sự khác biệt và đạt được sự độc lập trong tư tưởng.

Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đang áp dụng cho khối THPT từ năm học 2022-2023 với lớp 10. Mục tiêu của chương trình Ngữ văn đặt ra là góp phần giúp học sinh hình thành những phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi, là hành trang để các em thực hiện thành công quá trình hội nhập của bản thân, là phương tiện để thích ứng với đổi thay. Chúng ta kỳ vọng rằng, với sự nỗ lực của cả thầy và trò cùng toàn ngành giáo dục, môn Ngữ văn trong nhà trường THPT sẽ góp phần giúp mỗi học sinh đề cao tính độc lập trong tư tưởng, cao đẹp trong tâm hồn và có ích trong đời sống.

( st)